TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH G**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2023/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 11 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH G

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 86 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 103/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2023 về việc " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con chung" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Lại Thị Hồng Thuỷ T, sinh năm 1999;

Trú tại: Thôn Tai Pêr, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G

Anh Phùng Văn B, sinh năm 1996;

Trú tại: Thôn Bùi Xá, xã Đoàn Kết, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lại Thị Hồng Thuỷ T và anh Phùng Văn B tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G vào ngày 25/9/2017. Trong quá trình chung sống, hai vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm quan điểm, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Tại buổi hoà giải, anh Bính và chị Tiên không đồng ý đoàn tụ gia đình, cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về nuôi con chung: Chị Lại Thị Hồng Thuỷ T và anh Phùng Văn B có 01 con chung là cháu Phùng Gia Bảo, sinh ngày 31/3/2018. Anh Bính và chị Tiên thống nhất thoả thuận như sau: Giao cháu Phùng Gia Bảo, sinh ngày 31/3/2018 cho chị Lại

Thị Hồng Thuỷ T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phùng Văn B và chị Lại Thị Hồng Thuỷ T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về chia tài sản chung và vay nợ: Chị Lại Thị Hồng Thuỷ T và anh Phùng Văn B không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Phùng Văn B và chị Lại Thị Hồng Thuỷ T mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí Tòa án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0001414 ngày 02/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh G. Anh Phùng Văn B và chị Lại Thị Hồng Thuỷ T đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lại Thị Hồng Thuỷ T và anh Phùng Văn B thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao cháu Phùng Gia Bảo, sinh ngày 31/3/2018 cho chị Lại Thị Hồng Thuỷ T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phùng Văn B và chị Lại Thị Hồng Thuỷ T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Phùng Văn B và Chị Lại Thị Hồng Thuỷ T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí Tòa án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ

phí 300.000đồng mà anh Phùng Văn B và Chị Lại Thị Hồng Thuỷ T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0001414 ngày 02/8/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C, tỉnh G. Chị Tiên và anh Bính đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh G;
- VKSND huyện C (02 bản);
- Chi cục THADS huyện C (01 bản);
- UBND xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G (01 bản);
- Những người yêu cầu (02 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản);

THẨM PHÁN

Nay Lu Vinh